

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ "TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU"

Số tuần thực hiện 4 tuần. Từ ngày 8/9/2025 đến ngày 3/10/2025

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
3	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	*3,5T: - Hô hấp: Hít vào, thở ra.	Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	* Hoạt động học: - Thể dục sáng: Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Trường chúng cháu là trường mầm non. - Trò chơi: Lộn cầu vòng, Gieo hạt,...
4	5	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Ngửa ra sau kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, sang trái * 3T: - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.		
5	3	Biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi kiễng gót. - Bật tại chỗ	- Đi kiễng gót. - Bật tại chỗ		* Hoạt động học: Thể dục - <i>Đi kiễng gót, Đi bằng mép ngoài bàn chân.</i> - <i>Bật liên tục vào vòng. Bật tại chỗ.</i> - Trò chơi VĐ: Tung bóng, Bịt mắt bắt dê.
6	5	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi bằng mép ngoài bàn chân. - Bật liên tục vào vòng.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân. - Bật liên tục vào vòng.		
9	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: - Lăn bóng với cô.	- Lăn bóng với cô.		* Hoạt động học: Thể dục - <i>Tung bóng lên cao và bắt bóng. Lăn bóng với cô.</i> +TCTV: Lăn bóng, tung bóng, Bắt bóng. - Trò chơi VĐ: Chọi gà. * Hoạt động chơi - Chơi lăn, tung bóng trong giờ chơi ngoài trời.
10	5	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng.	Tung bóng lên cao và bắt bóng		
11	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò theo hướng thẳng	- Bò theo hướng thẳng		* Hoạt động học: Thể dục - <i>Bò theo hướng thẳng. Bò bằng bàn tay và bàn chân 4 - 5m</i> - Trò chơi VĐ: Chuyển bóng
		Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m - 5m.		

12	5	tập tổng hợp: - Bò bằng bàn tay và bàn chân 4 - 5m.		
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
23	3	- Biết rửa tay, lau mặt, súc miệng nước muối để đề phòng một số bệnh truyền nhiễm khác - Tập sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Tập sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	* Hoạt động chơi: - Chơi: Đón trả trẻ: Xem tranh ảnh, lô tô, video, hướng dẫn trẻ mọi lúc mọi nơi
25	5	Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản: - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. - Trẻ biết tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội/ giặt nước cho sạch.	- Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân: - Rèn kỹ năng sống : Thực hành vệ sinh răng miệng. *Hoạt động học: - Trò chuyện, xem tranh ảnh một số hành vi vệ sinh, phòng bệnh.
27	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	* Hoạt động chơi: - Chơi buổi chiều: Quan sát tranh ảnh trò chuyện về một số hành động liên quan đến hoạt động ăn uống. *Hoạt động ăn: - Trò chuyện về cách ăn uống văn minh.
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.		
29	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng	- Trẻ biết đánh răng rửa mặt sau khi ngủ dậy, ra nắng phải đội mũ	* Hoạt động học: - Trò chuyện trong giờ đón trẻ: Quan sát tranh ảnh trò chuyện về một số hành động liên quan đến một số hành vi tốt trong vệ sinh cá nhân
30	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: - Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy		

38	5	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ - Chạy khỏi nơi nguy hiểm như cháy, - Kêu cứu khi bạn rơi xuống nước, ngã chảy máu	* Hoạt động học: <i>Trò chuyện buổi chiều:</i> - Cho trẻ xem một số video cháy nhà, trẻ bị đuối nước và chảy máu để trẻ nhận ra được những hành động nguy hiểm đến tính mạng

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

40	3	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đồ dùng đồ chơi trong, lớp mầm non.	- Đặc điểm nổi bật đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp mầm non.	* Hoạt động học: - KPKH: so sánh, phân loại đồ dùng đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu - TCTV: cái khăn, cái bút chì, quả bóng. - Quan sát, trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi trong sân trường. - Chơi với các đồ chơi ngoài trời. - Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, cách sử dụng đồ dùng đồ chơi. * Hoạt động chơi: - TC: Cái gì biến mất, Đồi đồ chơi cho bạn.
41		Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp mầm non với sự gợi mở của cô giáo.		
44	5	Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.		
46	5	Trẻ phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi. - Nhận biết những đặc điểm nổi bật của mùa thu: Hiện tượng thời tiết....	
50	3	Trẻ có thể phân loại các đồ dùng, đồ chơi theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại các đồ dùng, đồ chơi theo một dấu hiệu nổi bật.	
51	5	Trẻ biết phân loại các đồ dùng, đồ chơi theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu.	

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

57	3	Trẻ quan tâm đến số lượng một và nhiều	- Nhận biết 1 và nhiều. - Đếm so sánh trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học: LQVT - Nhận biết 1 và nhiều. Nhận biết số 1. Ôn nhận biết số lượng, chữ số trong phạm vi 5.
44		Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.		
59		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng 2.		
61	5	Trẻ quan tâm đến các con số trong phạm vi 5,6	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5,6 và đếm theo khả năng.	- Ôn, nhận biết số lượng trong phạm vi 6, nhận biết chữ số 2, 6. * Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 2, 6. - Trò chơi: "Tôi đứng thứ mấy" "Về đúng nhà"
62		Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 5,6 và đếm theo khả năng.		
63		Trẻ biết So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5, 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		
64	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 1,2	*3,5 tuổi: - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm; tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn (5 tuổi gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm).	* Hoạt động học: LQVT - Tách 1 nhóm có 2,6 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau
65		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2 thành hai nhóm.		
66	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5,6 và đếm.		
67		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 5,6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		

c. Khám phá xã hội.

89	3	Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.	*Hoạt động học: - KPKN: Bé cùng nhau thực hiện một số quy định của lớp. - Trò chuyện về một số quy định trong lớp. - Quan sát khu vực, phòng nhóm trong trường mầm
90		Trẻ biết nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi		

91	5	được hỏi, trò chuyện. Trẻ biết nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường. - Đặc điểm, sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.	non - Quan sát công việc của các cô các bác trong trường mầm non * Hoạt động chơi: - TCM: Tìm bạn thân
92		Trẻ nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp, khi được hỏi, trò chuyện.		
95	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động trong ngày hội đến trường của bé, ngày tết trung thu.	- Ngày hội đến trường của bé - Bé vui tết trung thu	* Hoạt động học: <i>Trẻ dự lễ khai giảng :</i> - Trải nghiệm, trò chuyện, kể về ngày khai giảng năm học mới, ngày tết trung thu.
97	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. ví dụ nói: "Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên...", ngày tết trung thu, khai giảng,...		

3. Phát triển ngôn ngữ

102	3	Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát gần gũi: Đồ dùng, đồ chơi,...	- Hiểu các từ chỉ tên gọi đồ dùng đồ chơi gần gũi quen thuộc	* Hoạt động học: KPKH - Trò chuyện về đặc điểm, tính chất của đồ dùng đồ chơi trong trường lớp mầm non
103	5	Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: Đồ gỗ, đồ nhựa,...	- Hiểu các từ khái quát về đồ dùng đồ chơi	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ nói các từ khái quát về đồ dùng, đồ chơi trẻ quan sát: Đồ chơi ngoài trời, đồ chơi vận động...
110	3	Trẻ sử dụng được câu đơn về trường/ lớp mầm non.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu, hiểu biết của bản thân về trường/ lớp mầm non bằng các câu đơn.	* Hoạt động học: <i>Trò chuyện đón trẻ</i> - Trò chuyện kể về cảm xúc của trẻ trong ngày tựu trường, ngày khai giảng năm học mới. - Trò chuyện kể về trường, lớp mầm non
114	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...trong chủ đề trường mầm non.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, câu đố, trong chủ đề trường mầm non	* Hoạt động học: Văn học - Thơ: Gà học chữ - Thơ: Trăng ơi từ đâu đến.
115		Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng	- Đọc thơ: Gà học chữ,	TCTV: Cánh đồng, Chớp mi

		dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	trăng ơi từ đâu đến.... đồng dao: dung dăng dung dẻ...	+ Đồng dao: Dung dăng dung dẻ.... - <i>Truyện: Bạn mới.</i> TCTV: Bé tạo, bàn tay - Câu đố: Bút chì, đu quay, quả bóng, búp bê...
116	5	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Nghe hiểu nội dung truyện kể "Bạn mới".	
117	3	Trẻ có thể kể lại truyện "Bạn mới" với sự giúp đỡ của cô giáo	Kể lại một vài tình tiết của truyện "Bạn mới" đã được nghe.	* Hoạt động học: Văn học - <i>Kể truyện: "Bạn mới"</i> * Hoạt động chơi - Trò chuyện xem tranh ảnh, nghe kể chuyện: "Bạn mới".
123	3	Trẻ biết sử dụng các từ: "Vâng ạ" "Dạ"; "Thưa"...trong giao tiếp	- Sử dụng các từ: "Vâng ạ" "Dạ"; "Thưa"...	* Hoạt động học: - Đón, trả trẻ: Trò chuyện, xem tranh ảnh, video...có sử dụng các từ lễ phép TCTV: <i>Vâng ạ, Cảm ơn, Xin lỗi.</i> * Hoạt động ăn: Thực hành mời cô, mời bạn trước khi ăn
124	5	Trẻ biết sử dụng các từ: "cảm ơn"; "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"...phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm	
125	3	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe	- Xem sách.	* Hoạt động chơi: - Góc thư viện: Xem sách tranh ảnh thơ truyện trong chủ đề mầm non. Hướng dẫn trẻ cách mở sách. - Chơi ngoài trời: Xem sách truyện báo ở góc sách.
129	5	Trẻ biết chọn sách để "đọc" và xem.	- Xem các loại sách khác nhau.	
132	5	Trẻ nhận dạng các chữ cái o,ô,ơ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái o,ô,ơ.	* Hoạt động học: LQCC - <i>LQCC: o,ô,ơ</i> - <i>Tập tô: o,ô,ơ</i>
133		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ o,ô,ơ	- Tập tô, tập đồ chữ cái o,ô,ơ	- Trò chuyện nhận dạng chữ cái o,ô,ơ.
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
134	3	Trẻ nói được tên, tuổi của bản thân	- Tên, tuổi của bản thân	* Hoạt động chơi <i>Chơi buổi chiều</i> - Trò chuyện giới thiệu về bản thân xem tranh ảnh về các bạn trong lớp.
140	5	Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức.	- Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	* HĐ lao động, - Cô hướng dẫn trẻ quét lớp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ở các góc. Nhắc trẻ lấy và cất đồ chơi vào đúng chỗ quy định khi chơi xong.
141		Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.		
145		Trẻ nhận ra cảm xúc:	- Nhận biết một số trạng	* HĐ chơi: Chơi buổi chiều

	3	vui, buồn qua tranh ảnh, nét mặt...	thái cảm xúc vui, buồn qua nét mặt,...	- Chơi bạn nào vui bạn nào buồn. - Trò chuyện xem tranh ảnh, video một số cảm xúc.
156	3	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết cất đồ chơi vào nơi quy định.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	* Hoạt động chơi: <i>chơi đón trẻ</i> - Cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào. - Góc phân vai: Lớp học, cô giáo, bán hàng. - Cho trẻ sắp xếp, cất đồ chơi vào đúng nơi quy định sau khi chơi. - Trò chuyện, xem tranh ảnh chào hỏi, lời nói và cử chỉ lễ phép.
157	5	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi biết cất đồ chơi vào nơi quy định.		
158	3	Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở		
160		Trẻ chú ý nghe cô và bạn nói		
161	5	Trẻ chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói không ngắt lời người khác	- Chờ đến lượt.	
164		Trẻ biết chờ đến lượt		

5. Phát triển thẩm mỹ

179	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát:	* Hoạt động học: Âm nhạc <i>- Dạy hát: Ngày vui của bé, Rước đèn dưới ánh trăng.</i> <i>- VDTN: vườn trường mùa thu, em đi mẫu giáo</i> <i>- Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học, Bài ca đi học, đi học, rước đèn dưới ánh trăng</i>
180	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ qua bài hát: Ngày vui của bé, Rước đèn dưới ánh trăng.	Ngày vui của bé, Ngày vui của bé, vườn trường mùa thu, Rước đèn dưới ánh trăng. - Thể hiện sắc thái tình cảm qua các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, Bài ca đi học, đi học, rước đèn dưới ánh trăng	
181	3	Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát: vườn trường mùa thu, em đi mẫu giáo	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu, giai điệu của các bài hát: vườn trường mùa thu, em đi mẫu giáo	
182	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: vườn trường mùa thu, em đi mẫu giáo		

185	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục: vẽ đường tới trường, làm đèn lồng	* Hoạt động học: Tạo hình: - Vẽ đường tới lớp - EDP: Làm đèn lồng
189	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		* Hoạt động học: - Góc nghệ thuật: Tô, vẽ, Làm album về trường mầm non....
TỔNG MỤC TIÊU: 66. (3T: 31 MT. 5T: 35 MT)				

KÝ DUYỆT

Trần Thị Vui